

Số: 01/TB-TYT

Tự Lạn, ngày 29 tháng 01 năm 2026

| | |
|-----------------------|------------------------|
| SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH | |
| ĐẾN | Số:..... |
| | Ngày: 29/01/2026 |
| | Chuyển:..... |
| | Số và ký hiệu HS:..... |

**THÔNG BÁO ĐÁP ỨNG THỰC HÀNH TỐT
BẢO QUẢN THUỐC, NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC**

Kính gửi:

- Sở y tế tỉnh Bắc Ninh.

Tên cơ sở: Trạm y tế Tự Lạn

Địa chỉ kho bảo quản: TDP Cầu, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0947 194 598

Email: tytxatulan@gmail.com

Người liên hệ: Nguyễn Đức Long

Chức danh: Giám đốc

Điện thoại: 0947194 598

Email: tytxatulan@gmail.com

Cơ sở chúng tôi đã được thành lập theo Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh kết thúc hoạt động của các Trung tâm Y tế khu vực và tổ chức lại các Trạm Y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND phường Tự Lạn về việc thành lập Trạm Y tế Tự Lạn, Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND phường Tự Lạn quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế Tự Lạn trong đó có bao gồm phạm vi hoạt động bảo quản bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc, cụ thể như sau:

Cơ sở có bao gồm phạm vi hoạt động bảo quản bảo thuốc cụ thể như sau: Bảo quản thuốc ở điều kiện thường và điều kiện lạnh từ 2⁰C-8⁰C (Có bao gồm: Thuốc độc; thuốc thuộc danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện; thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần; thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, Thuốc gây nghiện, Thuốc hướng thần, Thuốc tiền chất; vắc xin; sinh phẩm; thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền).

(Chi tiết các kho bảo quản thuốc theo phụ lục đính kèm)

Thực hiện quy định tại Luật dược; Thông tư số 36/2018/TT-BYT 22/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc và Thông tư số 11/2025/TT-BYT ngày 16/5/2025 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, Thông tư số 03/2018/TT-

BYT ngày 09/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc, Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc, sau khi tiến hành tự thanh tra và đánh giá đạt yêu cầu; cơ sở chúng tôi xin thông báo đáp ứng tiêu chuẩn GSP đối với phạm vi bảo quản thuốc trong quy định về chức năng nhiệm vụ của chúng tôi nêu trên.

Chúng tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các văn bản pháp luật, các quy chế chuyên môn dược có liên quan.



Nguyễn Đức Long

PHỤ LỤC DANH SÁCH CÁC KHO BẢO QUẢN THUỐC
(kèm theo thông báo số 01/TB-TYT ngày 29/01/2026 của Trạm y tế Tụ Lạn)

| STT | Tên kho | Vị trí kho bảo quản, diện tích, địa điểm | Quản lý kho (Thủ kho) | Bằng cấp chuyên môn |
|-----|--|--|-----------------------|---|
| 1 | Kho thuốc ngoại trú | Kho thuốc ngoại trú, Khu nhà chính, tầng 1, diện tích 18 m ² . Trụ sở chính TYT Tụ Lạn: TDP Cầu, phường Tụ Lạn, tỉnh Bắc Ninh | Nguyễn Thị Nguyễn | - Dược sĩ cao đẳng - CCHN số: 2222/CCHN-D-SYT-BG - CC đào tạo liên tục GSP kí ngày 17/9/2024 |
| | Kho Vắc xin | Kho Vắc xin, Khu nhà chính, tầng 1, diện tích 18 m ² . Trụ sở chính TYT Tụ Lạn: TDP Cầu, phường Tụ Lạn, tỉnh Bắc Ninh | Nguyễn Thị Nguyễn | - Dược sĩ cao đẳng - CCHN số: 2222/CCHN-D-SYT-BG - CC đào tạo liên tục GSP kí ngày 17/9/2024 |
| 2 | Kho thuốc ngoại trú điểm trạm y tế Tụ Lạn số 1 | Khu nhà chính, tầng 1, diện tích 20 m ² . Điểm trạm y tế Tụ Lạn số 1: TDP Xuân Lạn, phường Tụ Lạn, tỉnh Bắc Ninh | Diêm Thị Yên | - Dược sĩ cao đẳng - CCHN số: 2197/CCHN-D-SYT-BG - CC đào tạo liên tục GSP kí ngày 19/01/2026 |
| 3 | Kho thuốc ngoại trú điểm trạm y tế Tụ Lạn số 2 | Khu nhà chính, tầng 1, diện tích 16 m ² . Điểm trạm y tế Tụ Lạn số 2: TDP Thượng, phường Tụ Lạn, tỉnh Bắc Ninh | Diêm Thị Thương Thảo | - Dược sĩ cao đẳng - CCHN số: 2202/CCHN-D-SYT-BG - CC đào tạo liên tục GSP kí ngày 17/9/2024 |
| 4 | Kho thuốc ngoại trú điểm trạm y tế Tụ Lạn số 3 | Khu nhà chính, tầng 1, diện tích 15m ² . Điểm trạm y tế Tụ Lạn số 3: TDP Chàng, phường Tụ Lạn, tỉnh Bắc Ninh | Hoàng Bích Thuần | - Dược sĩ cao đẳng - CCHN số: 1290/CCHN-D-SYT-BG - CC đào tạo liên tục GSP kí ngày 17/9/2024 |



Tự Lạn, ngày 29 tháng 01 năm 2026

HỒ SƠ TỔNG THỂ THỰC HIỆN GSP

1. Thông tin chung về cơ sở

1.1. Thông tin liên hệ của cơ sở

Tên cơ sở: Trạm Y tế Tự Lạn

Địa chỉ: TDP Cầu, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

Giám đốc: Nguyễn Đức Long

Điện thoại: 0947194598 Email: tytxatulan.@gmail.com

Địa chỉ kho bảo quản:

Kho dược trạm y tế Tự Lạn: TDP Cầu phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

Kho dược điểm trạm y tế Tự Lạn số 1: TDP Xuân Lạn, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

Kho dược điểm trạm y tế Tự Lạn số 2: TDP Thượng, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

Kho dược điểm trạm y tế Tự Lạn số 3: TDP Chàng phường, Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

1.2. Hoạt động được cấp phép của cơ sở

Trạm Y tế Tự Lạn là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND phường Tự Lạn được thành lập theo Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND phường Tự Lạn về việc thành lập Trạm Y tế Tự Lạn; Trạm Y tế Tự Lạn được thành lập trên cơ sở sáp nhập 04 Trạm Y tế, gồm: Trạm y tế phường Tự Lạn, Trạm y tế Hương Mai, Trạm y tế Thượng Lạn, Trạm y tế Việt Tiến, đồng thời tiếp nhận 06 viên chức đang làm việc tại Trung tâm y tế Việt Yên. Sau tổ chức lại, Trạm Y tế Tự Lạn tổ chức hoạt động với:

+ Trụ sở chính: Đặt tại trụ sở Trạm y tế phường Tự Lạn cũ; địa chỉ: TDP Cầu, phường Tự Lạn, Bắc Ninh.

+ Điểm trạm y tế Tự Lạn số 1- Đặt tại trụ sở Trạm y tế Hương Mai cũ; địa chỉ TDP Xuân Lạn, phường Tự Lạn, Bắc Ninh.

+ Điểm trạm y tế Tự Lạn số 2 - Đặt tại trụ sở Trạm y tế Thượng Lan cũ; địa chỉ TDP Thượng, phường Tự Lạn, Bắc Ninh.

+ Điểm trạm y tế Tự Lạn số 3- Đặt tại trụ sở Trạm y tế Việt Tiến cũ; địa chỉ TDP Chàng, phường Tự Lạn, Bắc Ninh.

2. Nhân Sự

Bộ phận dược thuộc sự quản lý trực tiếp của trưởng phòng HCTH - Dược - Thiết bị y tế - Cận lâm sàng và Giám đốc. Hiện tại đơn vị có: 04 dược sĩ cao đẳng.

| STT | Họ và tên | Trình độ chuyên môn |
|-----|----------------------|---------------------|
| 1 | Diêm Thị Yên | Dược sĩ cao đẳng |
| 2 | Nguyễn Thị Nguyệt | Dược sĩ cao đẳng |
| 3 | Diêm Thị Thương Thảo | Dược sĩ cao đẳng |
| 4 | Hoàng Bích Thuận | Dược sĩ cao đẳng |

Tất cả các dược sĩ đều đã được đào tạo, cập nhật về thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP), các quy định luật pháp, các quy trình thao tác, các quy định về vệ sinh, an toàn phù hợp với vị trí công việc.

Có phân công trách nhiệm cho từng vị trí quản lý với nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân trong bảng phân công nhiệm vụ vị trí việc làm và được lãnh đạo Trạm phê duyệt. Các bảng phân công nhiệm vụ được lưu giữ trong bộ hồ sơ đáp ứng GSP của Trạm.

Nhân viên và cán bộ làm việc trong kho phải được kiểm tra sức khỏe định kỳ theo quy định của pháp luật. Người mắc các bệnh về đường hô hấp, hoặc có vết thương hở không được làm việc trong khu vực bảo quản có trực tiếp xử lý thuốc có bao bì hở.

Nhân viên làm việc trong khu vực bảo quản phải được trang bị và mặc trang phục bảo hộ phù hợp với hoạt động tại kho.

3. Nhà xưởng và thiết bị

Kho thuốc trạm trụ sở chính và các điểm trạm đều được đặt tại tầng 1 khu nhà 2 tầng của Trạm Y tế. Được trang bị đầy đủ các phương tiện, thiết bị phù hợp để đảm bảo các điều kiện bảo quản: Máy tính, máy in, Điều hòa không khí, quạt trần, nhiệt kế, ẩm kế, tủ bảo quản vắc xin, chỉ thị nhiệt độ, chỉ thị đông băng (Freeze Tag).

Trong kho được bố trí các khu vực:

- Tiếp nhận, kiểm nhập thuốc;
- Bảo quản thuốc;
- Bảo quản thuốc yêu cầu các điều kiện bảo quản đặc biệt;
- Bảo quản thuốc phải kiểm soát đặc biệt hoặc phải bảo quản riêng biệt;
- Biệt trữ hàng chờ xử lý (hàng trả về, hàng thu hồi, hàng bị nghi ngờ là hàng giả, hàng nghi ngờ về chất lượng, ...)
- Chuẩn bị, đóng gói và cấp phát thuốc;

Có đủ các trang bị, giá, kệ để xếp hàng. Khoảng cách giữa các giá kệ, giá kệ với nền kho đủ rộng đảm bảo cho việc vệ sinh kho, kiểm tra đối chiếu và xếp, dỡ hàng hóa.

Có nội quy qui định việc ra vào khu vực kho, có trang bị bình chữa cháy, nơi vệ sinh, rửa tay.

Bảng danh mục trang thiết bị phục vụ bảo quản thuốc, vắc xin

| STT | Tên trang thiết bị, máy móc | Đơn vị | Số lượng | Tình trạng |
|-----|----------------------------------|--------|----------|------------|
| 1 | Máy tính | Bộ | 04 | Tốt |
| 2 | Bàn, ghế làm việc | Bộ | 04 | Tốt |
| 3 | Tủ bảo quản vắc xin HBC- 80 | cái | 04 | Tốt |
| 4 | Tủ lạnh | cái | 02 | Tốt |
| 5 | Tủ bảo quản thuốc | cái | 12 | Tốt |
| 6 | Giá, kệ | cái | 04 | Tốt |
| 7 | Điều hòa không khí | cái | 02 | Tốt |
| 8 | Quạt trần | cái | 03 | Tốt |
| 9 | Nhiệt ẩm kế tự ghi có hiệu chuẩn | cái | 05 | Tốt |
| 10 | Chỉ thị nhiệt độ | cái | 04 | Tốt |
| 11 | Chỉ thị đông băng | cái | 04 | Tốt |

4. Bảo quản thuốc

Thuốc được bảo quản trong điều kiện đảm bảo duy trì chất lượng và theo đúng quy định của pháp luật. Các lô thuốc phải được cấp phát theo nguyên tắc “Hết hạn trước xuất trước” (FEFO- First Expires First Out) hoặc nguyên tắc “Nhập trước xuất trước (FIFO- First In First Out).

Tuân thủ nguyên tắc 3 DỄ: dễ thấy, dễ lấy, dễ kiểm tra.

Thực hiện nguyên tắc 5 chống:

- + Chống ẩm.
- + Chống mối, mọt, chuột.
- + Chống thảm họa (cháy nổ, ngập lụt).
- + Chống quá hạn dùng.
- + Chống trộm cắp, mất mát, hư hao, nhầm lẫn.

Thuốc được sắp xếp theo từng nhóm trong tủ và trên các giá kệ và được bảo quản theo đúng quy trình và hướng dẫn tại thông tư số 36/2018/TT-BYT.

Vắc xin được sắp xếp theo đúng quy định, tiêu chuẩn của nhà sản xuất và theo hướng dẫn tại thông tư 34/2018/TT-BYT.

5. Điều kiện bảo quản trong kho:

a. Nhiệt độ:

- Thuốc được bảo quản theo đúng yêu cầu nhà sản xuất.
- Yêu cầu về nhiệt độ bảo quản trong kho:
 - + Bảo quản ở điều kiện bình thường: nhiệt độ trong khoảng 15-30°C.
 - + “Không bảo quản quá 25°C”: Từ 2°C đến 25°C
 - + Kho lạnh: Nhiệt độ trong khoảng 2-8°C.
 - + Tủ lạnh: Nhiệt độ trong khoảng 2-8°C.
 - + Tủ đông lạnh: Nhiệt độ trong khoảng -15 °C đến -25 °C.

b. Độ ẩm:

- Bảo quản theo khuyến cáo nhà sản xuất.
- Nếu không có khuyến cáo thì bảo quản ở độ ẩm tương đối không quá 75%.

c. Ánh sáng:

- Các thuốc nhạy cảm với ánh sáng phải được bảo quản trong bao bì kín, không cho ánh sáng truyền qua.

Kiểm soát và luân chuyển hàng

Định kỳ tiến hành việc đối chiếu thuốc trong kho để kiểm soát hạn dùng và đối chiếu so sánh thuốc hiện còn và lượng thuốc còn tồn theo phiếu theo dõi xuất nhập thuốc, sổ thẻ kho.

Việc sai lệch, thất thoát phải xác định rõ nguyên nhân và được lưu hồ sơ.

6. Nhập hàng

Hàng hóa nhập về kho từ tuyến trên và từ các nhà cung ứng phải đảm bảo và đáp ứng các quy định của pháp luật, phải được cấp phép lưu hành, sử dụng tại Việt Nam.

Việc nhập hàng được thực hiện theo quy trình.

7. Cấp phát

Chỉ được xuất kho, cấp phát các thuốc đạt tiêu chuẩn chất lượng, còn trong hạn sử dụng.

Các thuốc đang trong quá trình biệt trữ phải được người chịu trách nhiệm về chất lượng cho phép mới được xuất kho.

8. Hồ sơ tài liệu

DANH MỤC CÁC QUY TRÌNH THAO TÁC CHUẨN ÁP DỤNG (GSP)

| STT | TÊN QUY TRÌNH | MÃ QUY TRÌNH |
|-----|--|--------------|
| 1 | Quy trình nhập thuốc và kiểm tra thuốc nhập kho | GSP.01 |
| 2 | Quy trình bảo quản thuốc trong kho | GSP.02 |
| 3 | Quy trình kiểm tra, theo dõi chất lượng thuốc trong kho | GSP.03 |
| 4 | Quy trình vệ sinh kho | GSP.04 |
| 5 | Quy trình kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị bảo quản | GSP.05 |
| 6 | Quy trình kiểm soát mối, mọt, côn trùng, các loài gặm nhấm trong kho | GSP.06 |
| 7 | Quy trình xử lý thuốc bị hư hỏng, đổ vỡ | GSP.07 |
| 8 | Quy trình theo dõi, ghi chép điều kiện bảo quản | GSP.08 |
| 9 | Quy trình cấp phát | GSP.09 |
| 10 | Quy trình tiếp nhận và xử lý thuốc trả về | GSP.10 |
| 11 | Quy trình biệt trữ thuốc | GSP.11 |
| 12 | Quy trình định kỳ đối chiếu thuốc trong kho | GSP.12 |
| 13 | Quy trình Vận chuyển vắc xin bằng hòm lạnh hoặc phích vắc xin | GSP.13 |
| 14 | Quy trình Huỷ vắc xin | GSP.14 |
| 15 | Quy trình Bảo quản vắc xin trong buổi tiêm chủng | GSP.15 |
| 16 | Quy trình Bảo dưỡng tủ lạnh bảo quản vắc xin | GSP.16 |
| 17 | Quy trình Vận chuyển vắc xin bằng hòm lạnh hoặc phích vắc xin | GSP.17 |
| 18 | Quy trình Bảo quản vắc xin trong tủ lạnh dương | GSP.18 |
| 19 | Quy trình Làm đông băng và rã đông bình tích lạnh | GSP.19 |
| 20 | Quy trình Tự thanh tra, giám sát | GSP.20 |



9. Thu hồi sản phẩm

Thuốc, vắc xin và sinh phẩm trả về phải được bảo quản tại khu riêng và dán nhãn để phân biệt. Chỉ được cấp phát quay trở lại sau khi được xem xét, đánh giá về chất lượng, đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

Thuốc, vắc xin và sinh phẩm trả về sau khi được đánh giá là không đảm bảo chất lượng, không đảm bảo an toàn cho người sử dụng phải được xử lý theo qui định.

Đối với thuốc, vắc xin và sinh phẩm bị thu hồi theo thông báo của cơ quan quản lý, nhà sản xuất, nhà cung cấp phải ngừng cấp phát, cách ly và bảo quản ở khu vực biệt trữ, có dán nhãn phân biệt. Phải duy trì các điều kiện bảo quản cho đến khi trả lại nhà cung cấp hoặc có quyết định cuối cùng về việc xử lý.

10. Tự thanh tra

Đơn vị có thành lập ban thanh tra tự kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện GSP, thực hiện thanh tra theo kế hoạch hoặc đột xuất khi có nghi ngờ, đảm bảo việc thực hiện quản lý bảo quản thuốc, Vắc xin và sinh phẩm đúng theo quy định GSP, nhằm mục tiêu đưa tới cộng đồng các loại thuốc, Vắc xin và sinh phẩm đảm bảo chất lượng và an toàn cho người sử dụng.

- Hàng tháng thủ kho và cán bộ giám sát tự kiểm kê kho.
- Hàng năm sẽ tổng kiểm kê kho với sự tham gia của hội đồng kiểm kê.
- Đơn vị tự kiểm tra theo danh mục đánh giá thực hiện GSP; Quyết định tự thanh kiểm tra, biên bản/báo cáo kết quả kiểm tra GSP, các biện pháp khắc phục (nếu có)

Tự Lạn, ngày 29 tháng 01 năm 2026

Người biên soạn



Diêm Thị Yên

Lãnh đạo phê duyệt

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuyen Lam, ngày 27 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của trạm Y tế Tuyen Lam

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TUYÊN LẠM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ Quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ Về hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ Y tế Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 53/2025/TT-BYT ngày 31/12/2025 của Bộ Y tế Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh Về việc kết thúc hoạt động của các Trung tâm Y tế khu vực và tổ chức lại các Trạm Y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND phường Tuyen Lam về việc thành lập Trạm Y tế Tuyen Lam thuộc Tuyen Lam;

Theo đề nghị của Giám đốc trạm Y tế Tuyen Lam,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Vị trí, chức năng****1. Vị trí**

- Trạm Y tế Tụ Lạn là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Tụ Lạn.

- Trạm Y tế Tụ Lạn có tư cách pháp nhân, có trụ sở riêng, con dấu, tài khoản riêng. Trạm Y tế Tụ Lạn được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- Trạm Y tế Tụ Lạn chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức bộ máy, nhân lực, tài sản, tài chính của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tụ Lạn; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng

Trạm Y tế Tụ Lạn có chức năng cung cấp, thực hiện dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật thuộc các lĩnh vực: phòng bệnh; khám bệnh, chữa bệnh; quản lý, nâng cao sức khỏe cộng đồng; bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và trẻ em; chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật; bảo trợ xã hội; dân số; an toàn thực phẩm; dược; thiết bị y tế và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**1. Về phòng bệnh và nâng cao sức khỏe cộng đồng:**

a) Thực hiện các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS: giám sát, sàng lọc, phát hiện sớm người mắc bệnh; tiêm chủng phòng bệnh, điều trị dự phòng; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, xử lý, khắc phục hậu quả của dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống yếu tố nguy cơ làm phát sinh, lây lan dịch, bệnh theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật về phòng, chống bệnh không lây nhiễm: giám sát, kiểm soát và phòng, chống các yếu tố nguy cơ; giám sát, sàng lọc phát hiện, quản lý, tư vấn, theo dõi, chăm sóc sức khỏe các đối tượng nguy cơ và người mắc bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng; triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh không lây nhiễm theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện các hoạt động hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về dinh dưỡng cộng đồng; y tế trường học; giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích tại cộng đồng theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện các hoạt động hướng dẫn bảo vệ môi trường, sức khỏe môi trường, vệ sinh trong mai táng, hỏa táng đối với các trường hợp chết do dịch bệnh

nguy hiểm; phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia và các yếu tố nguy cơ có hại cho sức khỏe theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện quản lý các bệnh truyền nhiễm và HIV/AIDS, bệnh không lây nhiễm, bệnh chưa rõ nguyên nhân, các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe.

2. Về khám bệnh, chữa bệnh:

a) Thực hiện sơ cứu, cấp cứu ban đầu các trường hợp cấp cứu, tai nạn, tình trạng khẩn cấp xảy ra trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện nhiệm vụ của cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu và phục hồi chức năng cho người bệnh theo phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện quản lý, theo dõi, cấp thuốc, điều trị ngoại trú cho người mắc bệnh mạn tính trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại; ứng dụng, kế thừa và phát triển bài thuốc, bảo tồn cây thuốc, động vật làm thuốc tại địa phương theo quy định của pháp luật;

e) Khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc bệnh, tật cho nhân dân trên địa bàn khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; thực hiện sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự và tham gia khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân theo quy định của pháp luật;

g) Thực hiện quản lý, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, điều trị nghiện các chất khác và điều trị HIV/AIDS theo quy định của pháp luật;

h) Tổ chức thực hiện các hoạt động phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người khuyết tật, người mắc bệnh mạn tính theo quy định của pháp luật.

3. Về bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản:

a) Quản lý thai, đỡ đẻ thường theo phạm vi hoạt động chuyên môn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em; chăm sóc sức khỏe sinh sản theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp thực hiện nhiệm vụ về công tác trẻ em trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

4. Về an toàn thực phẩm:

a) Thực hiện các hoạt động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm; phối hợp điều tra, truy xuất, giám sát, xử lý và khắc phục các sự cố về thực phẩm, các vụ ngộ



độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm; giám sát môi nguy cơ ô nhiễm thực phẩm trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm đối với loại hình thức ăn đường phố; phối hợp hướng dẫn, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

5. Về dân số:

a) Tư vấn sức khỏe trước khi kết hôn; tư vấn về sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; tư vấn kế hoạch hóa gia đình, các biện pháp phòng tránh vô sinh tại cộng đồng và tư vấn về các dịch vụ dân số khác theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp liên ngành trong triển khai thực hiện các hoạt động về công tác dân số; duy trì mức sinh thay thế; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

6. Về bảo trợ xã hội:

a) Cung cấp dịch vụ công tác xã hội: tiếp nhận, sàng lọc, đánh giá nhu cầu và hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, nạn nhân bị mua bán, bạo lực, người có rối nhiễu tâm trí hoặc rối loạn tâm thần; tư vấn, hỗ trợ tâm lý, kết nối chuyển gửi đến các cơ sở, tổ chức có liên quan theo quy định của pháp luật;

b) Quản lý trường hợp, theo dõi, giám sát và can thiệp tại cộng đồng; phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân và mạng lưới cộng tác viên công tác xã hội tại cộng đồng để triển khai các hoạt động công tác xã hội theo quy định của pháp luật.

7. Về quản lý, cung ứng thuốc, vắc xin, hóa chất, thiết bị y tế:

a) Thực hiện việc mua, tiếp nhận, cung ứng, quản lý, bảo quản, cấp phát, sử dụng thuốc, vắc xin, hóa chất, thiết bị y tế theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, thực hiện việc sử dụng thuốc an toàn, hợp lý theo quy định của pháp luật.

8. Về truyền thông, giáo dục sức khỏe:

a) Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về y tế;

b) Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe; cung cấp thông tin liên quan đến dịch bệnh, an toàn thực phẩm, dân số, bảo trợ xã hội và các thông tin khác thuộc lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện lập, quản lý hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

10. Triển khai các gói dịch vụ y tế cơ bản theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các hoạt động trong phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa và đáp ứng tình trạng khẩn cấp về y tế.

12. Phối hợp, hỗ trợ về chuyên môn y tế đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn; hướng dẫn về chuyên môn, hoạt động đối với đội ngũ nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn, bản, cộng tác viên dân số, cộng tác viên bảo vệ trẻ em và cộng tác viên công tác xã hội trên địa bàn.

13. Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực y tế:

a) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn, bản, cộng tác viên dân số và các đối tượng khác theo quy định của cấp có thẩm quyền.

14. Tham gia các dự án, chương trình thuộc lĩnh vực y tế theo quy định của cấp có thẩm quyền; thực hiện kết hợp quân - dân y theo đặc điểm, tình hình thực tế và theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện ký hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội để tổ chức khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm Y tế cấp xã theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

16. Thực hiện các nhiệm vụ về quản lý chất lượng; nghiên cứu và tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; ứng dụng phát triển khoa học kỹ thuật trong hoạt động chuyên môn; hợp tác quốc tế theo tình hình thực tế và theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo; xây dựng, tổng hợp, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về y tế theo quy định của pháp luật.

18. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử; xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu, chuyển đổi số phục vụ hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật.

19. Thực hiện việc mua, tiếp nhận, cung ứng, quản lý, bảo quản, cấp phát, sử dụng hàng hóa phục vụ hoạt động chuyên môn và hoạt động thường xuyên của Trạm Y tế cấp xã.

20. Quản lý cơ sở vật chất, tài sản, thiết bị, nhân lực, tài chính và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật.



21. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số người làm việc, hợp đồng lao động; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và quy định của UBND tỉnh Bắc Ninh.

22. Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật, các quy định chuyên môn về lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật.

23. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo trạm Y tế Tụ Lạn gồm:

Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

Giám đốc, Phó Giám đốc trạm Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tụ Lạn quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ quản lý, từ chức, nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước và quy định của UBND tỉnh Bắc Ninh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương

a) Phòng hành chính, tài chính, nhân sự, dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng;

b) Khoa Khám bệnh, chữa bệnh;

c) Khoa Phòng bệnh, An toàn thực phẩm;

d) Phòng Dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội;

e) Các điểm trạm là tổ chức trực thuộc Trạm Y tế, được tổ chức để triển khai thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng, nhiệm vụ của Trạm Y tế cấp xã bảo đảm cung ứng dịch vụ y tế cho người dân, gồm:

Trạm y tế Tụ Lạn: (Trạm trung tâm) - Trạm y tế Tụ Lạn cũ

+ Địa chỉ: Tổ dân phố Cầu, phường Tụ Lạn.

- Điểm trạm y tế Tụ Lạn số 01: (Trạm y tế Hương Mai cũ);

+ Địa chỉ: Tổ dân phố Xuân Lạn, phường Tụ Lạn.

- Điểm trạm y tế Tụ Lạn số 02: (Trạm y tế Thượng Lan cũ);

+ Địa chỉ: Tổ dân phố Thượng, phường Tụ Lạn.

- Điểm trạm y tế Tụ Lạn số 03: (Trạm y tế Việt Tiến cũ).

+ Địa chỉ: Tổ dân phố Chàng, phường Tụ Lạn

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương có trưởng phòng, phó trưởng phòng theo quy định. Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương do Giám đốc Trạm Y tế quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ

chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ quản lý, theo quy định của Đảng, pháp luật.

Giám đốc Trạm Y tế căn cứ Quyết định này, ban hành quyết định phân công, chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của các tổ chức quy định tại khoản 2 Điều này bảo đảm không bỏ sót nhiệm vụ, không chồng chéo, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Điều 4. Số lượng người làm việc, hợp đồng lao động

Số lượng người làm việc, hợp đồng lao động của Trạm y tế do Ủy ban nhân dân phường Tự Lạn giao hằng năm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, khối lượng, tính chất, đặc điểm công việc và đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Tự Lạn; Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội; Trưởng phòng Kinh tế hạ tầng; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: Nội vụ, Y tế, Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường Tự Lạn;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường Tự Lạn;
- UBMTTQ VN phường Tự Lạn;
- Các CQ, ĐV thuộc ĐU, HĐND, UBND phường Tự Lạn;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, TYT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Đỗ Thảo



ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TỰ LẠN

Số: 2547/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuy Lam, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Trạm Y tế Tuy Lam thuộc UBND phường Tuy Lam

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TỰ LẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Kết luận số 221-KL/TW ngày 28/11/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của hệ thống bộ máy chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/05/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 17/2024/TT-BYT ngày 30/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực y tế;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc kết thúc hoạt động của các Trung tâm Y tế khu vực và tổ chức lại các Trạm Y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Thông báo số 282-TB/ĐU ngày 26/12/2025 của Thường trực Đảng ủy - HĐND - UBND phường về một số nội dung công tác tổ chức cán bộ tại hội nghị giao ban ngày 26/12/2025; Thông báo số 94-TB/ĐU ngày 29/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy tại hội nghị ngày 29/12/2025; Thông báo số 95-TB/ĐU ngày 29/12/2025 về thông báo kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ phường tại hội nghị ngày 29/12/2025;

Căn cứ Đề án số 06/ĐA-UBND ngày 29/12/2025 của UBND phường về thành lập Trạm Y tế Tụ Lạn;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa-Xã hội tại Tờ trình số 278 /TTr-PVHXH ngày 27 tháng 12 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trạm Y tế Tụ Lạn trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Trạm Y tế Tụ Lạn, Trạm Y tế Hương Mai, Trạm Y tế Việt Tiến, Trạm Y tế Thượng Lan cũ, từ ngày 01/01/2026.

1. Trạm Y tế Tụ Lạn là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường Tụ Lạn, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản theo quy định. Trạm Y tế Tụ Lạn thực hiện chức năng cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám, chữa bệnh cơ bản cho nhân dân trên địa bàn, thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

- Trụ sở chính: Tổ dân phố Cầu, phường Tụ Lạn, tỉnh Bắc Ninh (Trạm Y tế Tụ Lạn cũ).

- Điểm Trạm: 03 điểm Trạm:

+ Điểm Trạm Y tế Tụ Lạn số 01: Tổ dân phố Xuân Lạn, phường Tụ Lạn, tỉnh Bắc Ninh (Trạm Y tế Hương Mai cũ);

+ Điểm Trạm Y tế Tụ Lạn số 02: Tổ dân phố Thượng, phường Tụ Lạn, tỉnh Bắc Ninh (Trạm Y tế Thượng Lan cũ);

+ Điểm Trạm Y tế Tụ Lạn số 03: Tổ dân phố Chàng, phường Tụ Lạn, tỉnh Bắc Ninh (Trạm Y tế Việt Tiến cũ).

2. Cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế

2.1. Lãnh đạo gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, số lượng Phó Giám đốc theo quy định hiện hành.

2.2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương

- Phòng Hành chính tổng hợp, dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng;

- Phòng Dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội;

- Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm;

- Khoa Khám bệnh, chữa bệnh;

2.3. Số lượng người làm việc của Trạm Y tế theo chỉ biên chế được UBND tỉnh giao và theo Quyết định điều động viên chức của Sở Nội vụ.

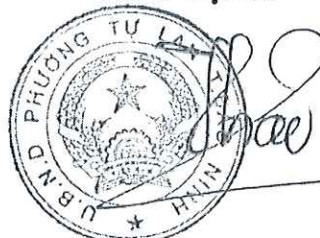
Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa-Xã hội, Trạm Y tế, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Sở Y tế;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Đỗ Thảo

Tự Lạn, ngày 22 tháng 01 năm 2026

BẢN MÔ TẢ CÔNG VIỆC VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM
(Phục vụ công bố kho thuốc đạt chuẩn GSP)

I. MỤC ĐÍCH

Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, bảo quản, cấp phát thuốc tại các kho thuốc của Trạm Y tế Tự Lạn, đảm bảo tuân thủ nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc” (GSP) theo quy định của Bộ Y tế.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng cho toàn bộ hoạt động của (04) kho thuốc tại Trạm Y tế Tự Lạn, bao gồm:

- Kho thuốc tổng (phục vụ công tác khám chữa bệnh, thuốc chương trình Lao, HIV/AIDS)

- Kho thuốc tại các điểm trạm:

Kho dược, Vắc xin trạm y tế Tự Lạn: TDP Cầu phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

Kho dược điểm trạm y tế Tự Lạn số 1: TDP Xuân Lạn, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

Kho dược điểm trạm y tế Tự Lạn số 2: TDP Thượng, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

Kho dược điểm trạm y tế Tự Lạn số 3: TDP Chàng phường, Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

III. CƠ CẤU NHÂN SỰ LIÊN QUAN

- Giám đốc

- Trưởng khoa Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng

- Phụ trách kho thuốc tổng, các điểm trạm:

1. Kho tổng: Dược, Vắc xin trạm y tế Tự Lạn: TDP Cầu phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

2. Kho dược: Điểm trạm y tế Tự Lạn số 1: TDP Xuân Lạn, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

3. Kho dược: Điểm trạm y tế Tự Lạn số 2: TDP Thượng, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

4. Kho dược: Điểm trạm y tế Tự Lạn số 3: TDP Chàng phường, Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

IV. BẢN MÔ TẢ CÔNG VIỆC CỤ THỂ

1. Giám đốc: Nguyễn Đức Long

Nhiệm vụ và trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm cao nhất về việc tổ chức, duy trì và tuân thủ các nguyên tắc GSP tại các kho thuốc của đơn vị.
- Ban hành các quy trình, quy định liên quan đến quản lý, bảo quản và cấp phát thuốc.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các khoa, phòng và cá nhân liên quan.
- Đảm bảo nguồn lực (nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị) phục vụ hoạt động GSP.
- Chỉ đạo việc tự kiểm tra, đánh giá nội bộ và khắc phục các tồn tại liên quan đến GSP.

2. Phó trưởng phòng hành chính tổng hợp, Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng cấp phát thuốc bảo hiểm, thuốc các chương trình cho điểm trạm y tế TỰ LẠN số 1: Dược sỹ cao đẳng - Diêm Thị Yên

Nhiệm vụ và trách nhiệm:

- Tham mưu cho Ban Giám đốc trong công tác tổ chức, quản lý hệ thống kho thuốc đạt chuẩn GSP.
- Tổ chức việc triển khai, giám sát việc thực hiện các quy trình thao tác chuẩn (SOP) liên quan đến bảo quản, cấp phát thuốc tại các kho.
- Phân công, giám sát công việc của các phụ trách kho và nhân viên kho.
- Định kỳ tổ chức kiểm tra điều kiện bảo quản, hồ sơ sổ sách, nhật ký theo dõi nhiệt độ, độ ẩm.
- Phối hợp với các khoa/phòng liên quan trong quản lý thuốc chương trình, thuốc đặc thù.

3. Phụ trách kho thuốc tổng, kho vắc xin, cấp phát thuốc bảo hiểm y tế tại trạm y tế TỰ LẠN: Dược sỹ cao đẳng - Nguyễn Thị Nguyễn

Nhiệm vụ và trách nhiệm:

- Trực tiếp quản lý, bảo quản toàn bộ thuốc tại kho thuốc tổng, cấp phát thuốc bảo hiểm y tế theo đúng nguyên tắc GSP.
- Trực tiếp quản lý, bảo quản kho Vacxin theo đúng nguyên tắc GSP.
- Tiếp nhận thuốc, kiểm tra số lượng, chất lượng, hạn dùng, hồ sơ kèm theo khi nhập kho.
- Sắp xếp thuốc khoa học, theo nguyên tắc FEFO/FIFO, phân khu rõ ràng cho thuốc thường quy và thuốc chương trình.
- Thực hiện cấp phát vắc xin cho các điểm trạm y tế và phòng tiêm dịch vụ: theo kế hoạch và phiếu lĩnh đảm bảo tuân thủ các điều kiện bảo quản vắc xin khi bàn giao.
- Quản lý thiết bị bảo quản lạnh, chủ động phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố xảy ra.
- Thực hiện kiểm kê, báo cáo tồn kho, hạn dùng, chất lượng vắc xin định kỳ.

- Lưu trữ đầy đủ hồ sơ, biểu mẫu theo quy định của chương trình tiêm chủng. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.
- Theo dõi, ghi chép đầy đủ nhiệt độ, độ ẩm kho; kịp thời báo cáo khi có sai lệch.
- Thực hiện cấp phát thuốc đúng quy định, đúng đối tượng, đủ hồ sơ chứng từ.
- Thực hiện cấp thuốc lẻ cho người bệnh theo đơn và quy trình chuyên môn được phê duyệt.
- Quản lý sổ sách, phần mềm, hồ sơ liên quan đến nhập – xuất – tồn kho.
- Phối hợp kiểm kê định kỳ và đột xuất; báo cáo tồn kho, thuốc cận hạn, hết hạn.

4. Phụ trách kho cấp phát thuốc bảo hiểm y tế điểm trạm y tế Tụ Lạn số 2: Dược sĩ cao đẳng - Diêm Thị Thương Thảo

Nhiệm vụ và trách nhiệm

- Thực hiện cấp phát thuốc đúng quy định, đúng đối tượng, đủ hồ sơ chứng từ.
- Thực hiện cấp thuốc lẻ cho người bệnh theo đơn và quy trình chuyên môn được phê duyệt.
- Quản lý sổ sách, phần mềm, hồ sơ liên quan đến nhập – xuất – tồn kho.
- Phối hợp kiểm kê định kỳ và đột xuất; báo cáo tồn kho, thuốc cận hạn, hết hạn.
- Quản lý thiết bị bảo quản lạnh, chủ động phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố xảy ra.
- Thực hiện kiểm kê, báo cáo tồn kho, hạn dùng, chất lượng vắc xin định kỳ.
- Lưu trữ đầy đủ hồ sơ, biểu mẫu theo quy định của chương trình tiêm chủng. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5. Nhân viên cấp phát/bảo quản thuốc tại điểm trạm y tế Tụ Lạn số 3: Dược sĩ cao đẳng - Hoàng Bích Thuần

Nhiệm vụ và trách nhiệm:

- Thực hiện cấp phát thuốc đúng quy định, đúng đối tượng, đủ hồ sơ chứng từ.
- Thực hiện cấp thuốc lẻ cho người bệnh theo đơn và quy trình chuyên môn được phê duyệt.
- Quản lý sổ sách, phần mềm, hồ sơ liên quan đến nhập – xuất – tồn kho
- Thực hiện các công việc nhập, xuất, sắp xếp, bảo quản thuốc theo phân công.
- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình thao tác chuẩn (SOP) của kho thuốc.
- Ghi chép, cập nhật đầy đủ hồ sơ, sổ sách liên quan đến công việc được giao.
- Báo cáo kịp thời cho phụ trách kho khi phát hiện sai lệch hoặc nguy cơ ảnh hưởng chất lượng thuốc.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Tất cả các cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện đúng nội dung bản mô tả công việc này. Bản mô tả là căn cứ để đánh giá trách nhiệm cá nhân trong công tác quản lý kho thuốc đạt chuẩn GSP tại Trạm Y tế Tụ Lạn./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Long



Tự Lạn, ngày 22 tháng 01 năm 2026

BẢNG KÊ KHAI NHÂN SỰ

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Ngày sinh | Trình độ đào tạo | Chuyên ngành đào tạo | Chức danh nghề nghiệp |
|-----|-----------------------|---------------------------|------------|------------------|----------------------|-----------------------|
| 1 | Nguyễn Đức Long | Giám đốc | 09/09/1973 | BS CKI | Nội khoa | Bác sĩ hạng III |
| 2 | Nguyễn Thị Nguyễn | Kho thuốc BHYT Vắc xin | 22/5/1983 | Cao đẳng | Dược | Dược hạng IV |
| 3 | Diêm Thị Yên | Kho BHYT số 1 | 19/01/1988 | Cao đẳng | Dược | Dược hạng IV |
| 4 | Diêm Thị Thương Thảo | Kho BHYT số 2 | 20/5/1985 | Cao đẳng | Dược | Dược hạng IV |
| 5 | Hoàng Bích Thuận | Kho BHYT số 3 | 04/10/1987 | Cao đẳng | Dược | Dược hạng IV |
| 6 | Phùng Thị Hương | Viên chức | 07/11/1972 | Đại học | Bác sĩ đa khoa | Bác sĩ hạng III |
| 7 | Nguyễn Việt Trung | Viên chức | 04/05/1990 | Đại học | Bác sĩ y khoa | Bác sĩ hạng III |
| 8 | Nguyễn Văn Tuấn | Viên chức | 20/3/1983 | Đại học | Bác sĩ YHCT | Bác sĩ hạng III |
| 9 | Đỗ Thị Lan | Viên chức | 15/12/1979 | Trung cấp | Y sĩ | Y sĩ hạng IV |
| 10 | Nguyễn Thị Hồng Hương | Viên chức | 25/9/1988 | Trung cấp | Y sĩ | Y sĩ hạng IV |
| 11 | Đỗ Quốc Việt | Viên chức | 25/11/1976 | Trung cấp | Y sĩ | Y sĩ hạng IV |
| 12 | Đỗ Thị Thảo | Viên chức | 02/06/1985 | Cao đẳng | Hộ sinh | Hộ sinh hạng IV |
| 13 | Lâm Thị Thu Huyền | Viên chức | 13/11/1977 | Cao đẳng | Điều dưỡng | Điều dưỡng hạng IV |
| 14 | Dương Minh Chí | Viên chức | 23/11/1964 | Trung cấp | Y sĩ sản nhi | Y sĩ hạng IV |

| | | | | | | |
|----|-----------------------|-----------|------------|-----------|---------------|----------------------|
| 15 | Nguyễn Thị Thảo | Viên chức | 26/06/1972 | Cao đẳng | Điều dưỡng | Điều dưỡng hạng IV |
| 16 | Nguyễn Thúy Hòa | Viên chức | 29/4/1980 | Cao đẳng | Điều dưỡng | Điều dưỡng hạng IV |
| 17 | Hoàng Thị Hồng | Viên chức | 24/9/1986 | Cao đẳng | Điều dưỡng | Điều dưỡng hạng IV |
| 18 | Đỗ Văn Hoan | Viên chức | 03/08/1966 | Đại học | Bác sĩ y khoa | Bác sĩ hạng III |
| 19 | Nguyễn Thị Thanh Loan | Viên chức | 25/9/1987 | Cao đẳng | Điều dưỡng | Điều dưỡng hạng IV |
| 20 | Nguyễn Thị Thương | Viên chức | 03/05/1976 | Đại học | YTCC | Y sĩ hạng IV |
| 21 | Nguyễn Thị Huyền | Viên chức | 16/12/1982 | Cao đẳng | Hộ sinh | Hộ sinh hạng IV |
| 22 | Đặng Thị Tuyết | Viên chức | 21/10/1982 | Cao đẳng | Hộ sinh | Hộ sinh hạng IV |
| 23 | Giáp Thị Dung | Viên chức | 17/4/1974 | Trung cấp | Y sĩ sản nhi | Y sĩ hạng IV |
| 24 | Nguyễn Văn Sơn | Viên chức | 10/03/1987 | Đại học | BS YHDP | Bác sĩ YHDP hạng III |
| 25 | Lê Thị Oánh | Viên chức | 02/10/1978 | Đại học | YTCC | Y sĩ hạng IV |
| 26 | Nguyễn Thị Dự | Viên chức | 12/09/1986 | Cao đẳng | Điều dưỡng | Điều dưỡng hạng IV |
| 27 | Giáp Thị Hoài Hương | Viên chức | 01/06/1978 | Trung cấp | Y sĩ sản nhi | Y sĩ hạng IV |
| 28 | Thân Anh Tuấn | Viên chức | 12/12/1982 | Đại học | Điều dưỡng | Điều dưỡng hạng III |
| 29 | Nguyễn Minh Tâm | Viên chức | 13/07/1981 | Đại học | Xét nghiệm | Kỹ thuật Y hạng III |



Nguyễn Đức Long

UBND PHƯỜNG TỰ LẠN
TRẠM Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tự Lạn, ngày 22 tháng 01 năm 2026

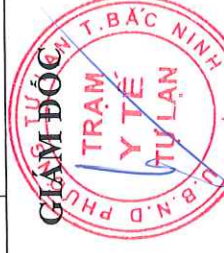
BẢNG KÊ KHAI NHÂN SỰ QUẢN LÝ KHO

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Ngày sinh | Trình độ đào tạo | Chuyên ngành đào tạo | Chức danh nghề nghiệp | Quản lý chuyên môn tại kho |
|-----|----------------------|------------|------------|------------------|----------------------|-----------------------|----------------------------|
| 1 | Nguyễn Thị Nguyễn | Trưởng kho | 22/5/1983 | Cao đẳng | Dược | Dược hạng IV | Kho thuốc BHYT Vắc xin |
| 2 | Diêm Thị Yên | Nhân viên | 19/01/1988 | Cao đẳng | Dược | Dược hạng IV | Kho BHYT số 1 |
| 3 | Diêm Thị Thương Thảo | Nhân viên | 20/5/1985 | Cao đẳng | Dược | Dược hạng IV | Kho BHYT số 2 |
| 4 | Hoàng Bích Thuần | Nhân viên | 04/10/1987 | Cao đẳng | Dược | Dược hạng IV | Kho BHYT số 3 |

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Handwritten signature)

Diêm Thị Yên



Nguyễn Đức Long

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

PRINCIPAL

HAI DUONG CENTRAL COLLEGE OF PHARMACY

has conferred

ADVANCED DIPLOMA
LEVEL 5 OF VQF

Pharmacy

Upon: Ms Diem Thi Yen
Date of birth: 19 January 1988
Graduation grade: Very good



Haiduong, 23 December 2019
CHUNG THUC BAN SAO ĐUNG VOI BAN CHINH
Số chứng thực: M.Y.C... Quyền số: M...SCT/BS
Ngày: 23-01-2026
TUQ.CHU TICH
PHO CHANH VAN PHONG HEND VÀ UBND



Reg. No: 306

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG DƯỢC TRUNG ƯƠNG - HẢI DƯƠNG

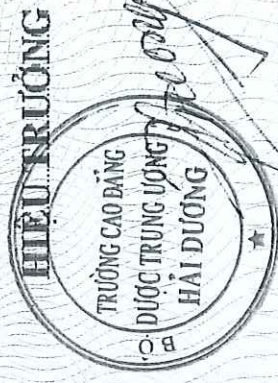
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG
DANH HIỆU CỬ NHÂN THỰC HÀNH

Ngành dược

Cho: Diem Thi Yen Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 19/01/1988
Xếp loại tốt nghiệp: Giỏi

Hải Dương, ngày 23 tháng 12 năm 2019



Nguyễn Chi Hương

Số hiệu: 306

Số vào sổ cấp bằng: 306

Dương Văn Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR
PHU THO MEDICAL COLLEGE

has conferred
THE DEGREE OF ASSOCIATE
PHARMACIST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BẢN SAO

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ PHÚ THO

cấp
BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

DƯỢC

Upon: *Ms Hoàng Bích Thuận*

Cho: *Hoàng Bích Thuận* Giới tính: Nữ

Date of birth: 4 October 1987

Ngày sinh: 04/10/1987

Degree classification: Good

Xếp loại tốt nghiệp: Khá

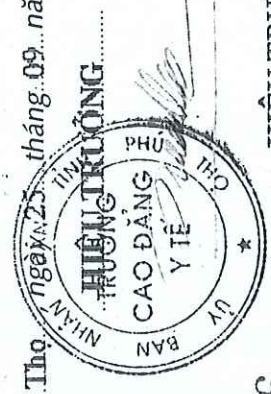
Mode of study: Full-time

Hình thức đào tạo: Chính quy

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: *1063*.....Quyển số: *M*.....SCT/BS
Ngày: **23-01-2026**
TUQ. CHỦ TỊCH
25 September 2013
PHÒNG TƯ LẠM T. BẮC NINH
U.B.N.D

Phu Tho

Phú Thọ ngày 25 tháng 09 năm 2013



Số hiệu: B 122176

HIỆU TRƯỞNG

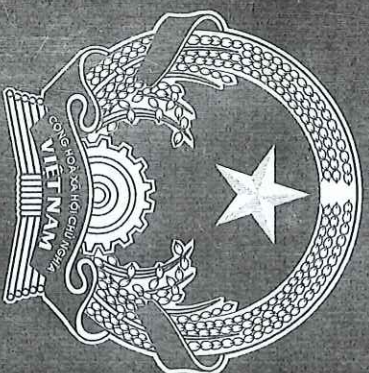
Th.S Nguyễn Xuân Thủy

Reg. No: 537

Số vào sổ cấp bằng: 537

Dương Văn Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



BẢNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

UBND TỈNH BẮC GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGÔ GIA TỰ

Số: 129/2024/A034

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận: ông/bà **Hoàng Bích Thuận**

Sinh ngày: 04/10/1987

Đơn vị công tác/Địa chỉ: Trạm y tế xã Việt Tiến

Đã hoàn thành khoá học theo chương trình đào tạo liên tục:

Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc (GSP)

Tổng số: 20 tiết học

Từ ngày 11 tháng 09 năm 2024 đến ngày 12 tháng 09 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH SAO ĐỎ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Số chứng thực: 64/.....Quyển số: 1/Bắc Giang, ngày 17 tháng 09 năm 2024

PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN 23-01-2026

KHÓA HỌC

HIỆU TRƯỞNG

TU. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ths. Lương Ngọc Quang

TS. Nguyễn Hoàng Quỳnh

Dương Văn Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



CHÚNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

PRINCIPAL

HAI DUONG CENTRAL COLLEGE OF PHARMACY

has conferred

ADVANCED DIPLOMA
LEVEL 5 OF VQF

Pharmacy

Upon:

Ms Diem Thi Thuong Thao

Date of birth: 20 May 1985

Graduation grade: Very good

Haiduong, 23 December 2019.



Reg. No: 288

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC TRUNG ƯƠNG - HẢI DƯƠNG

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG
DANH HIỆU CỬ NHÂN THỰC HÀNH

Ngành dược

Cho: Diem Thi Thuong Thao Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 20/5/1985

Xếp loại tốt nghiệp: Giỏi

Hải Dương, ngày 23 tháng 12 năm 2019.

CHỨNG THỰC

ẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHỮ

Ngày: 13-01-2023

Số CT: 206 Q.số: 01 SCT-BS



HIỆU TRƯỞNG



Số hiệu: 288

Số vào sổ cấp bằng: 288

Nguyễn Thị Hương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

UBND TỈNH BẮC GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGÔ GIA TỰ

Số: 126/2024/A034

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận: ông/bà **Diêm Thị Thương Thảo**

Sinh ngày: 20/05/1985

Đơn vị công tác/Địa chỉ: Trạm y tế xã Thượng Lan

Đã hoàn thành khoá học theo chương trình đào tạo liên tục:

Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc (GSP)

Tổng số: 20 tiết học

09 năm 2024 đến ngày 12 tháng 09 năm 2024

Bắc Giang, ngày 17 tháng 09 năm 2024

Từ ngày 11 tháng 09 năm 2024 đến ngày 12 tháng 09 năm 2024

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐƯỢC VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 40.33..... Quyền số: M...SCT/BS

Ngày: 23-01-2026 **PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN**
KHÓA HỌC

HIỆU TRƯỞNG



TU. CHỦ TỊCH

PHÓ CHÁNH VÀ TƯỜNG HEND VÀ UBND



TS. Nguyễn Hoàng Quỳnh

Ths. Lương Ngọc Quang

Dương Văn Nam

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

.....
PRINCIPAL

HAI DUONG CENTRAL COLLEGE OF PHARMACY

has conferred

ADVANCED DIPLOMA
LEVEL 5 OF VQF

.....
Pharmacy

Upon: Ms. Nguyen Thi Nguyen

Date of birth: 22 May 1983

Graduation grade: Very good



Haiduong, 23 December 2019

CHUNG THUC BAN SAO ĐUNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 4055... Quyển số: A1..... SCT/BS

Ngày: 23-01-2026

TU. CHỦ TỊCH

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG HEND VÀ UBND



Reg. No: 281

Dương Văn Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

.....
HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y HỌC TRUNG ƯƠNG - HẢI DƯƠNG

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG
DANH HIỆU CỬ NHÂN THỰC HÀNH

.....
Ngành dược

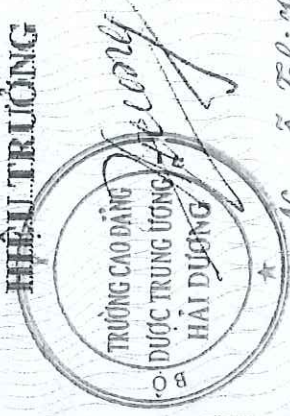
Cho: Nguyễn Thị Nguyễn Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 22/5/1983

Xếp loại tốt nghiệp: Giỏi

Hải Dương, ngày 23 tháng 12 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hương

Số hiệu: 281

Số vào sổ cấp bằng: 281

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG



UBND TỈNH BẮC GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGÔ GIA TỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 112/2024/A034

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận: ông/bà **Nguyễn Thị Nguyễn**

Sinh ngày: 22/05/1983

Đơn vị công tác/Địa chỉ: Trạm y tế phường Tự Lạn

Đã hoàn thành khoá học theo chương trình đào tạo liên tục:

Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc (GSP)

Tổng số: 20 tiết học

Từ ngày 11 tháng 09 năm 2024 đến ngày 12 tháng 09 năm 2024

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 10.3.4..... Quyển số: 44..... Bắc Giang, ngày 17 tháng 09 năm 2024

PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN
KHÓA HỌC
Ngày: 23-01-2026

TUO. CHỦ TỊCH

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND

HIỆU TRƯỞNG



Ths. Lương Ngọc Quang

TS. Nguyễn Hoàng Quỳnh

Dương Văn Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



CHÚNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, TỦ, KỆ
THIẾT BỊ THEO DÕI TRONG KHO THUỐC, VẮC XIN
TRẠM Y TẾ TỰ LẠN

Người phụ trách chuyên môn: Dược sĩ cao đẳng - Nguyễn Thị Nguyễn
Số CCHN Dược 2222/ CCHN-D-SYT-BG; Nơi cấp: Sở Y tế tỉnh Bắc Giang;

Năm cấp: 07/08/2023.

Địa điểm: TDPCầu, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 0987331179

Diện tích kho: 18 m²

Các trang thiết bị gồm có:

| STT | Tên trang thiết bị | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|-------------|----------|------------|---------|
| 1 | Tủ bảo quản thuốc | Cái | 03 | Tốt | |
| 2 | Máy điều hoà nhiệt độ | Cái | 01 | Tốt | |
| 3 | Nhiệt ẩm kế tự ghi (hiệu chuẩn) | Cái | 02 | Tốt | |
| 4 | Thiết bị phòng cháy, chữa cháy | Bình | 01 | Tốt | |
| 5 | Quạt trần | Cái | 01 | Tốt | |
| 6 | Máy tính | Bộ | 01 | Tốt | |
| 7 | Tủ vắc xin HBC – 80 | Cái | 02 | Tốt | |
| 8 | Phích vắc xin | Cái | 04 | Tốt | |
| 9 | Chỉ thị nhiệt độ | cái | 04 | Tốt | |
| 10 | Chỉ thị đông băng | cái | 04 | Tốt | |
| 11 | Fridge tag | Cái | 02 | Tốt | |

Ngày 28 tháng 01 năm 2026

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC
Bs CKI. Nguyễn Đức Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ ĐỒ BỐ TRÍ TRONG KHO THUỐC, VẮC XIN
TRẠM Y TẾ TỰ LẠN

Người phụ trách chuyên môn: Dược sĩ cao đẳng – Nguyễn Thị Nguyễn
Số CCHN Dược 2222/ CCHN-D-SYT-BG; Nơi cấp: Sở Y tế tỉnh Bắc Giang;

Năm cấp 07/08/2023.

Địa điểm: TDPCầu, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 0987331179

Diện tích kho: 18 m²

CỬA CHÍNH

TỦ
VẮC
XIN

TỦ
VẮC
XIN

TỦ THUỐC BHYT

TỦ THUỐC BHYT

BÀN LÀM VIỆC

TỦ THUỐC
BHYT

Khu vực lấy mẫu

Cửa sổ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, TỦ, KỆ
THIẾT BỊ THEO DÕI TRONG KHO THUỐC NGOẠI TRÚ
ĐIỂM TRẠM Y TẾ TỰ LẠN SỐ 1

Người phụ trách chuyên môn: Dược sĩ cao đẳng -Diêm Thị Yên

Số CCHN Dược 2197/CCHN-D-SYT-BG; Nơi cấp: Sở Y tế tỉnh Bắc Giang;

Năm cấp:28/08/2023.

Địa điểm: TDPXuân Lạn, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 0982607118

Diện tích kho: 20 m²

Các trang thiết bị gồm có:

| STT | Tên trang thiết bị | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|-------------|----------|------------|---------|
| 1 | Tủ bảo quản thuốc | Cái | 02 | Tốt | |
| 2 | Máy điều hoà nhiệt độ | Cái | 01 | Tốt | |
| 3 | Nhiệt kế âm tự ghi (hiệu chuẩn) | Cái | 01 | Tốt | |
| 4 | Thiết bị phòng cháy, chữa cháy | Bình | 01 | Tốt | |
| 5 | Quạt treo tường | Cái | 01 | Tốt | |
| 6 | Máy tính | Bộ | 01 | Tốt | |

Ngày 28 tháng 01 năm 2026



Nguyễn Đức Long

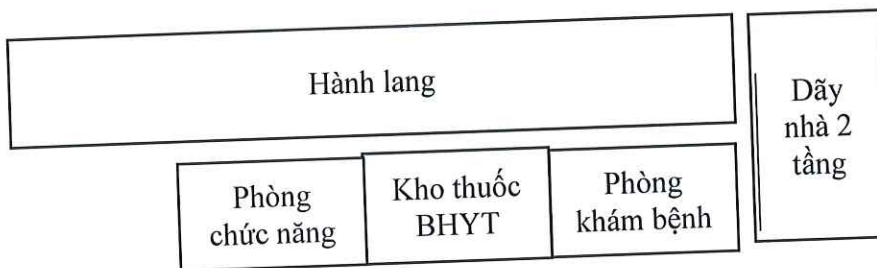
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



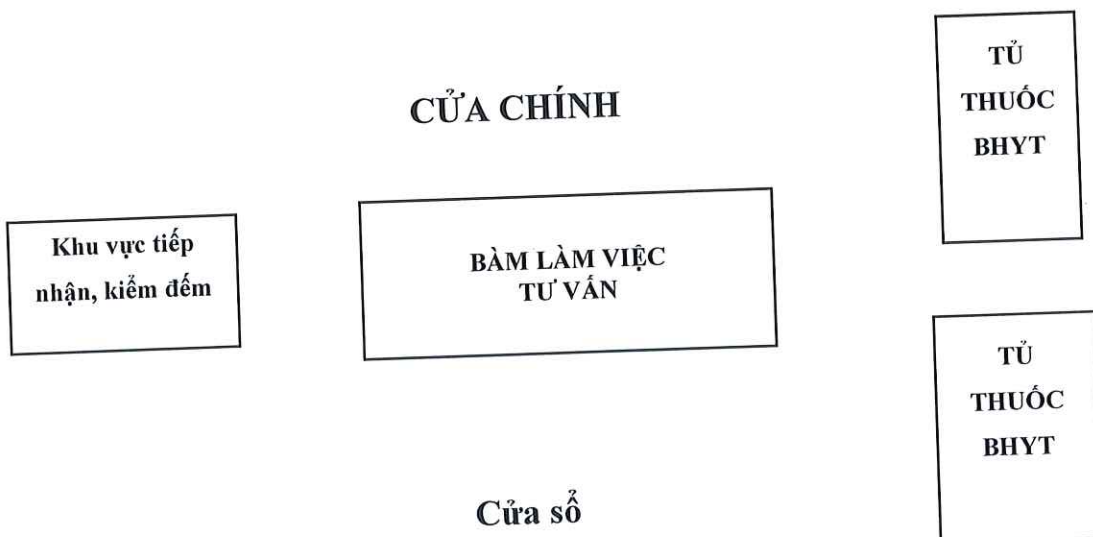
SƠ ĐỒ BỐ TRÍ TRONG KHO THUỐC NGOẠI TRÚ
ĐIỂM TRẠM Y TẾ TUYÊN LẠM SỐ 1

Người phụ trách chuyên môn: Dược sĩ cao đẳng - Diêm Thị Yên
Số CCHN Dược 2197/ CCHN-D-SYT-BG; Nơi cấp: Sở Y tế tỉnh Bắc Giang;
Năm cấp: 28/08/2023
Địa điểm : TDP Xuân Lạn, phường Tụy Lạn, tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: 0982 607 118

Phụ lục I: Sơ đồ vị trí trong khu ngoài trạm



Phụ lục II: Sơ đồ vị trí kho bảo quản vắc xin trong khu trong phòng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, TỦ, KỆ
THIẾT BỊ THEO DÕI TRONG KHO THUỐC
TẠI ĐIỂM TRẠM Y TẾ TỰ LẠN SỐ 2**

Người phụ trách chuyên môn: Dược sĩ cao đẳng - Diêm Thị Thương Thảo
Số CCHN Dược 2202/CCHN-D-SYT-BG; Nơi cấp: Sở y tế tỉnh Bắc Giang;
Năm cấp: 21/09/2023.

Địa điểm : TDPThượng, phườngTự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 0862525456

Diện tích kho: 16m²

Các trang thiết bị gồm có:

| STT | Tên trang thiết bị | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|-------------|----------|------------|---------|
| 1 | Tủ bảo quản thuốc | Cái | 03 | Tốt | |
| 2 | Máy điều hoà nhiệt độ | Cái | 01 | Tốt | |
| 3 | Nhiệt ẩm kế tự ghi (hiệu chuẩn) | Cái | 01 | Tốt | |
| 4 | Thiết bị phòng cháy, chữa cháy | Bình | 01 | Tốt | |
| 5 | Quạt trần | Cái | 01 | Tốt | |
| 6 | Máy tính | Bộ | 01 | Tốt | |

Ngày 28 tháng 01 năm 2026



Nguyễn Đức Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SƠ ĐỒ BỐ TRÍ TRONG KHO THUỐC
ĐIỂM TRẠM Y TẾ TỰ LẠN SỐ 2

Người phụ trách chuyên môn: Dược sĩ cao đẳng - Diêm Thị Thương Thảo
Số CCHN Dược 2202/ CCHN-D-SYT-BG; Nơi cấp: Sở Y tế tỉnh Bắc Giang;

Năm cấp: 21/09/2023

Địa điểm : TDPThượng, Phường Tụ Lạn, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0862525456

CỬA VÀO

MÁY TÍNH NHẬP LIỆU

BÀN TƯ VẤN

TỦ THUỐC BHYT

TỦ THUỐC BHYT

TỦ THUỐC BHYT

**SƠ ĐỒ, VỊ TRÍ KHO THUỐC TRONG KHUÔN VIÊN CƠ SỞ
ĐIỂM TRẠM Y TẾ TỰ LẠN 02**



CÔNG RA VÀO

**KHU
NHÀ DỰ
ÁN**

DẤY NHÀ 2 TẦNG

| | | | | | | | |
|-------------------|--------------|-----------------|-----------|------------------------|----------------------|-------------|--------|
| Phòng Trạm trưởng | Phòng Đông y | Phòng Siêu âm | Cầu thang | Phòng Dân số | Phòng làm việc chung | Nhà Vệ sinh | TẦNG 2 |
| Phòng TDST | Phòng Tiêm | Phòng Khám bệnh | Cầu thang | Phòng dược (kho thuốc) | Phòng Trục | Nhà Vệ sinh | TẦNG 1 |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, TỦ, KỆ
THIẾT BỊ THEO DÕI TRONG KHO THUỐC NGOẠI TRÚ
ĐIỂM TRẠM Y TẾ TỰ LẠN SỐ 3

Người phụ trách chuyên môn: Dược sĩ cao đẳng – Hoàng Bích Thuận
Số CCHN Dược 1290/ CCHN-D-SYT-BG; Nơi cấp: Sở Y tế tỉnh Bắc
Giang; Năm cấp: 08/04/2022

Địa điểm: TDP Chàng, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0982 583387

Diện tích kho: 15m²

Các trang thiết bị gồm có:

| STT | Tên trang thiết bị | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|-------------|----------|------------|---------|
| 1 | Tủ bảo quản thuốc | Cái | 03 | Tốt | |
| 2 | Máy điều hoà nhiệt độ | Cái | 01 | Tốt | |
| 3 | Nhiệt ẩm kế tự ghi (hiệu chuẩn) | Cái | 01 | Tốt | |
| 4 | Thiết bị phòng cháy, chữa cháy | Bình | 01 | Tốt | |
| 5 | Quạt trần | Cái | 01 | Tốt | |
| 6 | Máy tính | Bộ | 01 | Tốt | |

Ngày 28 tháng 01 năm 2026



Nguyễn Đức Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**SƠ ĐỒ BỐ TRÍ TRONG KHO THUỐC
TRẠM ĐIỂM TRẠM TỰ LẠN SỐ 3**

Người phụ trách chuyên môn: Dược sĩ cao đẳng - Hoàng Bích Thuần

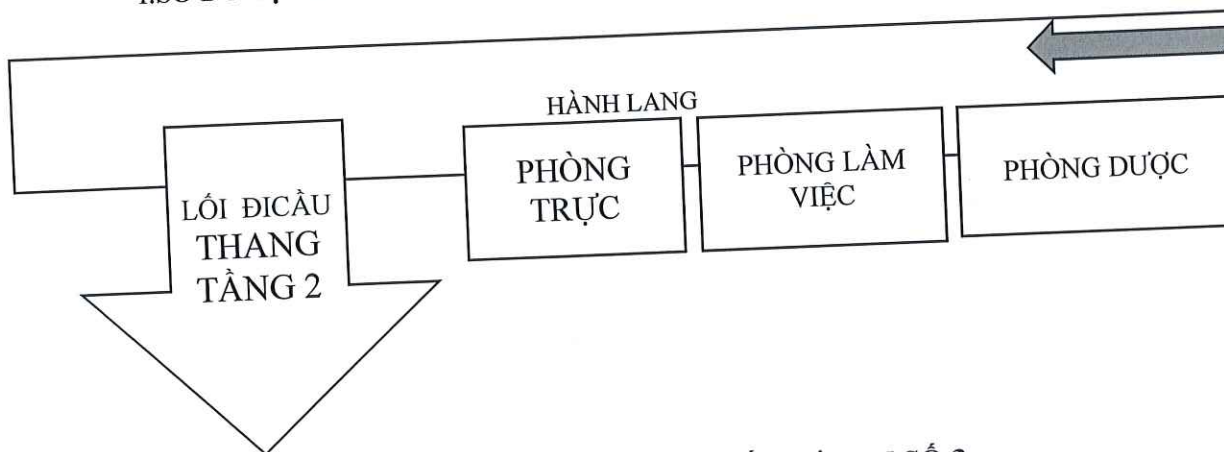
Số CCHN Dược 1290/CCHN-D-SYT-BG; Nơi cấp: Sở y tế tỉnh Bắc Giang; Năm cấp:

08/04/2022

Địa điểm: TDP Chàng, phường Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 0982 583 387

I. SƠ ĐỒ VỊ TRÍ KHO BẢO QUẢN THUỐC ĐIỂM TRẠM TỰ LẠN SỐ 3



II. SƠ ĐỒ KHO THUỐC ĐIỂM TRẠM Y TẾ TỰ LẠN SỐ 3

